

Số: 40 /2025/QĐ-UBND

Ninh Bình, ngày 04 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Cảng vụ đường thủy nội địa
thuộc Sở Xây dựng tỉnh Ninh Bình**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 190/2025/QH 15 ngày 19 tháng 2 năm 2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 158/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ về việc quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính.

Căn cứ Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa;

Căn cứ Nghị định số 06/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 01 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Thông tư số 18/2021/TT-BGTVT ngày 14 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức và hoạt động của Cảng vụ Đường thủy nội địa;

Căn cứ Thông tư 61/2024/TT-BGTVT ngày 19 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 18/2021/TT-BGTVT ngày 14 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức và hoạt động của Cảng vụ đường thủy nội địa;

Căn cứ Thông tư số 10/2025/TT-BXD ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân cấp xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về lĩnh vực xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 707/TTr-SXD ngày 25 tháng 7 năm 2025 và Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 81/TTr-SNV ngày 28 tháng 7 năm 2025.

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cảng vụ đường thủy nội địa thuộc Sở Xây dựng tỉnh Ninh Bình.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cảng vụ đường thủy nội địa thuộc Sở Xây dựng tỉnh Ninh Bình.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05 tháng 8 năm 2025.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Xây dựng; Tài chính; Giám đốc Cảng vụ đường thủy nội địa, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /*q*

Nơi nhận:

- Vụ Pháp chế, Bộ Xây dựng;
 - Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý VPHC, Bộ Tư pháp;
 - Vụ pháp chế, Bộ Nội vụ;
 - Tỉnh ủy; HĐND tỉnh;
 - Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
 - Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
 - Lãnh đạo UBND tỉnh;
 - Website Chính phủ;
 - Trung tâm Thông tin - Công báo;
 - Lưu: VT, VP2, VP7.
- LQ_VP7_NV.2025

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phạm Quang Ngọc



ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NINH BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

**Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Cảng vụ đường thủy nội địa thuộc Sở Xây dựng tỉnh Ninh Bình**
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 40 /2025/QĐ-UBND
ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

- Quy định này quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cảng vụ đường thủy nội địa thuộc Sở Xây dựng tỉnh Ninh Bình.
- Quy định này áp dụng đối với Cảng vụ đường thủy nội địa và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Vị trí, chức năng

- Cảng vụ đường thủy nội địa thuộc Sở Xây dựng tỉnh Ninh Bình (sau đây viết tắt là Cảng vụ) là cơ quan thực hiện chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành về giao thông vận tải đường thủy nội địa tại cảng, bến thủy nội địa (sau đây viết tắt là cảng, bến), khu neo đậu; trên luồng, tuyến khi có sự phân công của Bộ trưởng Bộ Xây dựng nhằm bảo đảm việc chấp hành quy định của pháp luật về trật tự, an toàn giao thông đường thủy nội địa và bảo vệ môi trường.
- Cảng vụ có tư cách pháp nhân, được sử dụng con dấu riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và Ngân hàng thương mại theo quy định; đồng thời chấp hành sự kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Cục hàng hải và đường thủy Việt Nam.

Trụ sở làm việc đặt tại: Đường Nguyễn Bặc, phường Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình.

Chương II NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN, CƠ CẤU TỔ CHỨC

Điều 3. Nhiệm vụ và quyền hạn

- Quy định nơi neo đậu cho phương tiện thủy nội địa (sau đây viết tắt là phương tiện), tàu biển, thủy phi cơ, phương tiện thủy nước ngoài trong vùng nước cảng, bến, khu neo đậu.
- Kiểm tra việc thực hiện quy định của pháp luật trong phạm vi của cảng, bến, khu neo đậu về: an toàn, an ninh và bảo vệ môi trường đối với phương tiện, tàu biển, thủy phi cơ, phương tiện thủy nước ngoài; giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn của thuyền viên, người lái phương tiện và

danh bạ thuyền viên; thiết bị xếp, dỡ hàng hóa, giấy chứng nhận, chứng chỉ của người điều khiển thiết bị xếp dỡ hàng hóa theo quy định.

3. Cấp giấy phép hoặc lệnh điều động cho phương tiện, tàu biển, thủy phi cơ, phương tiện thủy nước ngoài ra, vào cảng, bến, khu neo đậu theo quy định. Không cho phương tiện, tàu biển, thủy phi cơ, phương tiện thủy nước ngoài ra, vào cảng, bến, khu neo đậu khi cảng, bến, khu neo đậu hoặc phương tiện, tàu biển, thủy phi cơ, phương tiện thủy nước ngoài không bảo đảm điều kiện an toàn, an ninh và bảo vệ môi trường hoặc cảng, bến, khu neo đậu không đủ điều kiện hoạt động theo quy định của pháp luật.

4. Thực hiện công tác quản lý luồng, tuyến theo phân công của Bộ trưởng Bộ Xây dựng; thông báo hiện trạng của luồng, tuyến cho phương tiện, tàu biển, thủy phi cơ, phương tiện thủy nước ngoài.

5. Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn thực hiện những quy định của pháp luật về giao thông vận tải đường thủy nội địa.

6. Thực hiện công tác bảo đảm an toàn giao thông:

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước khác thực hiện công tác bảo đảm an toàn giao thông tại khu vực cảng, bến, khu neo đậu;

b) Kiểm tra điều kiện an toàn đối với cảng, bến, khu neo đậu, luồng chuyên dùng vào cảng, bến, báo hiệu và các công trình khác có liên quan trong phạm vi cảng, bến, khu neo đậu;

c) Khi phát hiện có dấu hiệu mất an toàn kịp thời thông báo cho tổ chức, cá nhân liên quan có trách nhiệm xử lý;

d) Xác nhận việc khắc phục sự cố hoặc các nguy cơ gây mất an toàn đối với các cảng, bến, khu neo đậu đã được loại bỏ.

7. Công bố hạn chế giao thông trong vùng nước cảng, bến, khu neo đậu; thỏa thuận đối với hoạt động nạo vét cải tạo vùng nước cảng, bến, khu neo đậu; chấp thuận phương án bảo đảm an toàn giao thông đối với hoạt động sửa chữa, cải tạo nâng cấp và hoạt động khác trong vùng nước cảng, bến, khu neo đậu thuộc phạm vi quản lý.

8. Thực hiện công tác phòng, chống thiên tai; chủ trì hoặc phối hợp tổ chức tìm kiếm, cứu nạn trong vùng nước cảng, bến, khu neo đậu theo thẩm quyền và quy định pháp luật; huy động lực lượng, phương tiện, tàu biển, tàu công vụ và các loại phương tiện khác trong khu vực cảng, bến, khu neo đậu để tham gia tìm kiếm, cứu nạn trong trường hợp khẩn cấp theo quy định.

9. Kiểm tra, giám sát thực hiện kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu tại cảng, bến, khu neo đậu và phương tiện, tàu biển, thủy phi cơ, phương tiện thủy nước ngoài theo quy định.

10. Thẩm định hồ sơ, báo cáo kết quả thẩm định để Cục hàng hải và đường thủy Việt Nam phê duyệt đánh giá an ninh, kế hoạch an ninh và cấp giấy chứng nhận phù hợp an ninh cảng thủy nội địa tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài, xác nhận hàng năm giấy chứng nhận phù hợp an ninh cảng thủy nội địa.

11. Theo dõi, giám sát việc xếp hàng hóa từ phương tiện, tàu biển, phương tiện thủy nước ngoài lên cảng, bến và từ cảng, bến xuống phương tiện, tàu biển, phương tiện thủy nước ngoài hoặc giữa các phương tiện, tàu biển, phương tiện thủy nước ngoài trong vùng nước cảng, bến, khu neo đậu.

12. Xác nhận việc trình báo đường thủy nội địa theo quy định của pháp luật; thực hiện quyết định của cơ quan có thẩm quyền đối với việc bắt giữ tàu biển hoặc thả tàu biển đang bị bắt giữ theo quy định.

13. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy định pháp luật về giao thông đường thủy nội địa của các tổ chức, cá nhân thuộc phạm vi trách nhiệm; tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của các tổ chức, công dân; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; xử phạt vi phạm hành chính; thu phí, lệ phí theo quy định của pháp luật.

14. Tham gia lập biên bản, kết luận nguyên nhân tai nạn, sự cố xảy ra trong vùng nước cảng, bến, khu neo đậu; yêu cầu các bên liên quan khắc phục hậu quả tai nạn, sự cố.

15. Cập nhật thông tin cảng, bến, khu neo đậu, phương tiện, tàu biển, thủy phi cơ, phương tiện thủy nước ngoài, hàng hóa, hành khách, xử phạt vi phạm hành chính vào cơ sở dữ liệu của Cục hàng hải và đường thủy Việt Nam.

16. Tham gia xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa, quy chuẩn, tiêu chuẩn cảng, bến, khu neo đậu khi có yêu cầu.

17. Tổ chức quản lý, bảo trì, bảo đảm tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật công trình đường thủy nội địa địa phương đang khai thác thuộc phạm vi quản lý hoặc được phân cấp, ủy quyền theo quy định của pháp luật.

18. Tham mưu Sở Xây dựng trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thỏa thuận hoặc thỏa thuận theo thẩm quyền về nội dung liên quan đến đường thủy nội địa đối với công trình không thuộc kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa và các hoạt động trên đường thủy nội địa; cấp phép thi công trên các tuyến đường thủy nội địa đang khai thác do địa phương quản lý hoặc được phân cấp, ủy quyền theo quy định của pháp luật;

19. Tổ chức thực thi các nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước tại cảng, bến thủy nội địa trên các tuyến đường thủy nội địa do địa phương quản lý hoặc được phân cấp, ủy quyền theo quy định của pháp luật.

20. Xây dựng kế hoạch hoạt động hàng năm trình cấp trên trực tiếp phê duyệt và tổ chức thực hiện.

21. Quản lý, sử dụng công chức, người lao động, cơ sở vật chất, tài sản, tài chính được giao; thực hiện chế độ chính sách, thống kê, báo cáo theo phân cấp và quy định của pháp luật.

22. Thực hiện nhiệm vụ khác do Cục trưởng Cục hàng hải và đường thủy Việt Nam hoặc Giám đốc Sở Xây dựng giao.

Điều 4. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Cảng vụ: Giám đốc và các Phó Giám đốc (*số lượng Phó Giám đốc thực hiện theo quy định của pháp luật*).

a) Giám đốc Cảng vụ là người đứng đầu Cảng vụ, phụ trách, điều hành chung hoạt động của Cảng vụ, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Xây dựng và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động và kết quả công tác của Cảng vụ;

b) Phó Giám đốc Cảng vụ giúp Giám đốc Cảng vụ thực hiện một hoặc một số nhiệm vụ cụ thể do Giám đốc Cảng vụ phân công và chịu trách nhiệm trước và trước pháp luật về thực hiện nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc vắng mặt, một Phó Giám đốc Cảng vụ được Giám đốc Cảng vụ ủy nhiệm thay Giám đốc Cảng vụ điều hành các hoạt động của Cảng vụ;

c) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, luân chuyển, điều động, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện các chế độ chính sách đối với Giám đốc Cảng vụ và Phó Giám đốc Cảng vụ theo quy định hiện hành.

2. Các phòng và tương đương:

2.1. Các phòng chuyên môn nghiệp vụ:

a) Phòng Tổ chức - hành chính;

b) Phòng Quản lý kết cấu hạ tầng.

2.2. Đại diện Cảng vụ đường thủy nội địa

Đại diện Cảng vụ đường thủy nội địa là tổ chức tương đương cấp phòng thuộc chi cục, được sử dụng con dấu theo quy định.

Điều 5. Biên chế công chức

1. Biên chế công chức của Cảng vụ được giao trên cơ sở vị trí việc làm gắn với chức năng, nhiệm vụ của Cảng vụ và nằm trong tổng số biên chế của Sở Xây dựng được cấp có thẩm quyền giao hằng năm.

2. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và danh mục vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức được cấp có thẩm quyền phê duyệt, hằng năm Cảng vụ xây dựng kế hoạch biên chế công chức báo cáo Sở Xây dựng trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định của pháp luật.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 6. Trách nhiệm của Cảng vụ

Cảng vụ có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Quy định này và các quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 7. Sửa đổi và bổ sung Quy định

1. Khi các văn bản quy phạm pháp luật viện dẫn tại quy định này có sự thay đổi, bổ sung hoặc được thay thế thì thực hiện theo các văn bản quy phạm pháp luật mới.

2. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có vướng mắc, phát sinh, Cảnh vụ báo cáo bằng văn bản với Sở Xây dựng để trình Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.